

Số: 2174/2022/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 07 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 3187/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Bùi Văn H**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 57/8D, tổ 16, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc N**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: 157/8D, tổ 16, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông **Bùi Văn H** và bà **Nguyễn Thị Ngọc N** thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông **Bùi Văn H** và bà **Nguyễn Thị Ngọc N** thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên **Bùi Nguyễn Ngọc H1**, sinh ngày 28/6/2012. Ông bà thống nhất giao cháu **Bùi Nguyễn Ngọc H1** cho ông **Bùi Văn H** trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, tạm thời bà **N** không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Thị Ngọc N không trực tiếp nuôi con nên được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Bùi Văn H tự nguyện chịu số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0005053 ngày 22/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Hoàn trả ông H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- Các đương sự (2)
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

**THẨM PHÁN**

**Trương Thị Diệp**